

Bản án số: **34** /2020/HSST
Ngày: 23/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Đình Quế

Bà Ngô Thị Phú

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án
Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Huyền Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST – HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

*Họ và tên: Tăng Văn L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam, Sinh năm 1988. Sinh trú quán: Thôn Ph. L, xã H. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn : 6/12. Họ và tên cha: Tăng Văn Ch (đã chết); Họ và tên mẹ: Lê Thị L1 – sinh năm 1959. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai. Vợ: Bùi Thị H - sinh năm 1988. Bị cáo có 03, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền sự: Không. Tiền án: 02

- Ngày 01/7/2016 bị Tòa án nhân dân Huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 09/8/2017 chấp hành xong hình phạt.

- Ngày 26/4/2018 bị Tòa án nhân dân Huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (với tình tiết tăng nặng TNHS “tái phạm”). đã chấp hành xong án phạt tù ngày 22/5/2019.

-Nhân thân: Ngày 26 /4/2012, bị Tòa án nhân dân Huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội cướp giật tài sản. đã chấp hành xong án phạt tù ngày 28/2/2013.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2020. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn Kh - Sinh năm 1998. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M. Th, xã M. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

***Người làm chứng:** Bà Nguyễn Thị Th - Sinh năm 1966. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ph. L, xã H. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tăng Văn L - sinh năm 1988 ở thôn Ph. L xã H. L huyện Hậu Lộc là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, lại nghiện ma túy nên L đã tự chế chiếc vạm phá khóa hình chữ L bằng chiếc tu vít của gia đình mình nhằm mục đích trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khoảng 19h ngày 14/3/2020 L bỏ chiếc vạm phá khóa vào túi quần và đi bộ từ nhà mình đến khu vực nhà bà Đồng Thị T ở cùng thôn. L phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 35B1 – 286.53 của anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1998 ở thôn M. Th xã M. L đang để ở ngoài ngõ nhà bà T. Quan sát thấy không có người xung quanh, L liền đi đến bên cạnh chiếc xe rồi dùng chiếc vạm cho vào ổ khóa và vận mạnh theo chiều kim đồng hồ thì đèn bật sáng, L liền ngồi lên và điều khiển xe đi về hướng xã Ng. L. Khi đi được khoảng 200m thì L vứt chiếc vạm phá khóa xuống khu vực cánh đồng bỏ hoang cạnh nhà văn hóa thôn Ph. L xã H. L. L tiếp tục điều khiển xe đi đến nhà bà Nguyễn Thị Th (là thím dâu) ở cùng thôn và gần nhà L, lúc này khoảng 19h30 phút cùng ngày. Gặp bà Th, L nói: "Thím cho cháu gửi cái xe", nghĩ là xe của L nên bà Th đồng ý, xong L đi bộ về nhà.

Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên ngày 16/3/2020 L đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc xin đầu thú. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 35B1 – 286.53 tại gia đình bà Nguyễn Thị Th.

Ngày 16/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã ban hành yêu cầu định giá số 228/ĐCSHS đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Hậu Lộc định giá đối với chiếc xe trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 17/KL – HDDGHS ngày 18/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Hậu Lộc, kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35B1 – 286.53, nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu trắng – bạc – đen, có giá trị 7.000.000đ (bảy triệu đồng).

Về vật chứng vụ án: Theo báo cáo của anh Nguyễn Văn Kh thì chiếc xe mô tô trên anh mua tại một cửa hàng bán mô tô, xe máy ở thành phố Thanh Hóa

vào khoảng 02/2017 với giá 10.000.000đ, đăng kí xe mang tên Đặng Thị S ở V. G, N. Ph, thành phố Ninh Bình, nhưng anh Kh chưa làm thủ tục thay đổi chủ sở hữu.

Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên ngày 19/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Văn Kh, anh Kh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chiếc vam phá khóa L vút xuống khu vực cánh đồng bỏ hoang cạnh nhà văn hóa thôn Ph. L xã H. L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã truy tìm nhưng không thấy.

Trong vụ án này, bà Nguyễn Thị Th là người đã cho L gửi chiếc xe mô tô trên sau khi Lột trộm cắp của anh Kh nhưng bà Th không biết đó là tài sản mà L trộm cắp. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc không xem xét xử lý đối với bà Th.

* Tại bản Cáo trạng số 34/CT - VKSHL ngày 28 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc đã truy tố bị cáo L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS.

* Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo L phạm tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt L từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2020.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc làm và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm Dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn Kh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự nên miễn xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về hành vi :Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 14/3/2020, L đã sử dụng vạm phá khóa tự chế, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave màu trắng- bạc- đen, BKS: 35 B1 – 286.53,của anh Nguyễn Văn Kh tại thôn Ph. L, xã H. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa, trị giá 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

* Do trước đó Ngày 26/4/2018, L bị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (với tình tiết tăng nặng TNHS là tái phạm). Chấp hành xong án phạt tù ngày 22/5/2019. Đến ngày 14/3/2020 tiếp tục phạm tội, nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung là “ Tái phạm nguy hiểm”.

Như vậy, Cáo trạng số 34/CT -VKSHL ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố bị cáo Tăng Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ của vụ án: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, làm xáo trộn sự ổn định trong cộng đồng dân cư. Vì vậy cần phải được xử lý đúng mức, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo:

* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện đến cơ quan Công an để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã được cơ quan pháp luật đưa đi cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng không chịu sửa chữa – thể hiện thái độ coi thường pháp luật.

Trên cơ sở xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người dân lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[5].Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. **Về trách nhiệm Dân sự:** Anh Nguyễn Văn Kh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên HĐXX miễn xét.

[7]. **Về án phí:** Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

* **Áp dụng:** Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

***Tuyên bố:** Bị cáo Tăng Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

***Xử phạt:** Bị cáo Tăng Văn L **36** (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2020.

***Về án phí:** Buộc bị cáo L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

***Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, Bị hại (anh Kh) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc) bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- C.A huyện Hậu Lộc;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Chuyên